

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**  
Bản án số: **34/2020/HSST**  
Ngày: 01/9/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Minh Long**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Huỳnh Hưng**

Ông **Nguyễn Phi Hùng**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Lại Thị Thanh Huyền** – Thư ký TAND TP. Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông **Lê Mạnh Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 07 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 08 năm 2020 đối với bị cáo:

**Hoàng Đức A** (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1984 tại Nghệ An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm N, xã Y, huyện N, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thổ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông: Hoàng Văn D (c) và bà Lê Thị Q (s), gia đình có 4 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; có vợ Hoàng Thị T (sinh năm 1982) và 02 người con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/09/2019, hiện đang bị tạm giam. Có mặt tại phiên tòa

**\* Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư **Hà Đông T** – thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng bào chữa cho bị cáo **Hoàng Đức A**. Có mặt.

**\* Bị hại:** Anh **Cao Văn L**, sinh năm 1986 – Nơi cư trú: xóm A, xã M, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Có đơn xin xử vắng mặt)

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh **Trương Văn P**, sinh năm 1991 – Nơi cư trú: xóm C, xã M, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

**\* Người làm chứng:**

- Anh **Vi Văn T**, sinh năm 1983 – Nơi cư trú: xã H, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Anh **Nguyễn Khắc L**, sinh năm 1966 – Tạm trú tại: Lô C, đường P, quận S, TP. Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1964 – Tạm trú tại: Lô C, đường P, quận S, TP. Đà Nẵng. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Do mâu thuẫn trong việc chọn chỗ ngủ, nên khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/09/2019, tại lán trại của công trình xây dựng trên đường T (phường N, quận S, TP. Đà Nẵng), Hoàng Đức A, Cao Văn L (sinh năm 1986 – Nơi cư trú: xóm A, xã M, huyện N, tỉnh Nghệ An) và Trương Văn P (sinh năm 1991 – Nơi cư trú: xóm C, xã M, huyện N, tỉnh Nghệ An) xảy ra xô xát với nhau, anh L và Đức A lao vào đánh nhau, anh L dùng tay nắm nhiều cái vào vùng mặt của Đức A, thấy vậy anh P cũng xông vào dùng tay đánh Đức A thì được những người trong lán trại can ngăn. Sau đó, Đức A đi đến chỗ ba lô để đồ dùng cá nhân của mình lấy 01 cái kéo bằng kim loại, dài khoảng 10 cm rồi quay lại chỗ anh L. Khi cách chỗ anh Luật ngồi khoảng 0,5m, thì Đức A cầm kéo tay phải (phần thân kéo ở trong lòng bàn tay, mũi kéo hướng ra ngoài ngón tay cái) quơ qua, quơ lại hù dọa anh L và đâm một nhát trúng vào ngực trái anh L, sau đó Đức A bỏ đi ra ngoài cửa lán trại thì nghe tiếng kêu “L bị đâm rồi”, Đức A ngoảnh lại thấy anh L quy xuống và có máu chảy, anh P gọi mọi người đưa L đi cấp cứu.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Đức A 01 cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng và 01 cái áo màu xanh nghi có vết máu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 330 ngày 16/10/2019 của Trung tâm giám định pháp y TP. Đà Nẵng kết luận như sau:

- Vết thương thấu ngực trái: Dập phổi, tràn dịch – khí màng phổi đã được điều trị dẫn lưu màng phổi. Hiện tại vết thương và vết mổ đã lành tạo sẹo. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 14%.

- Vật gây thương tích: Vết thương ở thành ngực trái là do ngoại lực tác động trực tiếp, vật tác động phù hợp với vật sắc nhọn gây nên.

Tại bản kết luận giám định số 1056 ngày 04/11/2019 của Phân viện khoa học hình sự, Viện khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng kết luận: Trên cây kéo dính máu của một người nam giới; trên áo thun có dính máu của 02 người nam giới, trong đó có 01 người để lại dấu vết máu trên cây kéo.

Tại bản kết luận giám định số 1223 ngày 20/12/2019 của Phân viện khoa học hình sự, Viện khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng kết luận:

- Người nam giới để lại dấu vết máu trên cây kéo và trên ngực áo thun là Cao Văn L.

- Người nam khác để lại dấu máu ở phần dưới thân áo phía trước của áo thun là Hoàng Đức A.

Về dân sự: Anh Cao Văn L yêu cầu bồi thường số tiền 39.900.000 đồng tiền chi phí điều trị thương tích, gia đình bị can Hoàng Đức A đã bồi thường 6.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, ban đầu bị cáo khai có cầm kéo nhưng không đâm anh L và cũng không biết ai đâm anh L; lời khai sau này bị cáo thừa nhận cầm kéo hươ qua, hươ lại và đâm trúng ngực anh L, thừa nhận vết thương nơi ngực anh L là do bị cáo gây ra.

*Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 12/02/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng truy tố Hoàng Đức A về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.*

*Ngày 14/05/2020, Hội đồng xét xử Toà án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng ban hành Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung hành vi của Hoàng Đức A về tội “Giết người” theo Điều 123 Bộ luật hình sự.*

*Tại bản cáo trạng số 23/2020/CT-VKS-P2 ngày 02/07/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Hoàng Đức A về tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự*

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng luận tội: Giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng; xác định hành vi của bị cáo là phạm tội “Giết người” ở giai đoạn phạm tội chưa đạt và đề nghị HĐXX:

Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 57 Bộ luật hình sự; Xử phạt Hoàng Đức A mức án từ 05 đến 06 năm tù.

***Về trách nhiệm dân sự và việc bồi thường thiệt hại:*** Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo tiếp tục bồi thường những chi phí hợp lý điều trị thương tích cho bị hại theo đúng quy định của Bộ luật dân sự.

***Về xử lý vật chứng:*** Đề nghị tuyên tiêu huỷ 01 cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng và 01 cái áo màu xanh nghi có vết máu.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo không có ý kiến về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố. Tuy nhiên, luật sư đề nghị xem xét nguyên nhân xảy ra vụ việc là do bị cáo bị kích động bởi hành vi trái pháp luật của nạn nhân, do bị hại L và người

liên quan anh P đã đánh bị cáo trước nên bị cáo mới bức xúc dùng kéo đâm trúng ngực trái của anh L; nhưng thương tích của bị hại có mức độ chỉ 14%. Do vậy, L sư đề nghị khi lượng hình cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng như: bị hại có một phần lỗi, khai báo thành khẩn, đã thật sự ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bản thân bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, là người dân tộc thiểu số, thuộc diện hộ cận nghèo của địa phương... để áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án khởi điểm theo Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

- Bị cáo Hoàng Đức A thừa nhận hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng đã kết luận, xác nhận thương tích của bị hại là do bị cáo dùng kéo đâm gây nên, thống nhất với luận cứ bào chữa của luật sư và xin Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân của vụ án, xem xét các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. *Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa như: lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, bản ảnh vết thương của bị hại, kết luận giám định về cơ chế hình thành vết thương và vật gây thương tích; xem xét lời khai nhận của bị cáo; quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, luận cứ bào chữa của luật sư HDXX nhận định như sau:*

Cao Văn Luật và Hoàng Đức A cùng một số người khác là công nhân xây dựng công trình trên đường T thuộc phường N, quận S, TP. Đà Nẵng; khoảng 18h30' ngày 25/09/2019 do mâu thuẫn trong sinh hoạt, Hoàng Đức A bị Cao Văn L và Trương Văn P dùng tay đánh nhiều cái vào đầu và mặt gây bầm tím nên Hoàng Đức A đã có hành vi lấy trong túi đựng đồ cá nhân của mình 01 cây kéo bằng kim loại, dài khoảng 10cm, mũi kéo sắc nhọn; rồi quay lại cầm kéo bằng tay phải đâm 01 nhát vào

thành ngực trái của anh Cao Văn L thì được anh Trương Văn P, anh Vi Văn T can ngăn; anh L được mọi người gọi xe cấp cứu đưa đi Bệnh viện Đa khoa cấp cứu ngay sau đó; Kết quả giám định pháp y xác định: anh Cao Văn L bị vết thương thấu ngực trái, dập phổi, tràn dịch khí màng phổi, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 14%; xác định thương tích trên là do ngoại lực tác động, vật tác động phù hợp với vật sắc nhọn gây nên.

Quá trình điều tra ban đầu bị cáo chỉ thừa nhận cầm kéo để hù dọa anh L, không thừa nhận dùng kéo đâm anh L. Tuy nhiên, giai đoạn điều tra sau này và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã xác nhận chính bị cáo là người dùng kéo đâm trúng ngực anh L, bị cáo chỉ đề nghị xem xét nguyên nhân của vụ án.

Xét hành vi của bị cáo là cực kỳ nguy hiểm, bị cáo hoàn toàn nhận thức được cây kéo bằng kim loại, có mũi sắc nhọn là hung khí nguy hiểm có khả năng gây sát thương cao và cũng nhận thức được nếu dùng cây kéo này đâm vào vùng ngực là vùng trọng yếu trên cơ thể người khác thì có thể dẫn đến hậu quả chết người nhưng bị cáo vẫn bất chấp hậu quả có thể xảy ra và có ý thức bỏ mặc hậu quả xảy ra thực hiện hành vi dùng kéo đâm vào ngực trái của anh L. Hành vi này của bị cáo là hành vi tước đoạt tính mạng của người khác chứ không phải là hành vi cố ý gây thương tích như bị cáo trình bày, vì bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức cũng như điều khiển hành vi của mình để đâm vào những vị trí không gây nguy hiểm đến tính mạng của anh L thay vì đâm trúng thành ngực trái của anh L; với vị trí bị đâm và vết thương thấu ngực trái, dập phổi, tràn dịch khí màng phổi của bị hại nếu không được cứu chữa kịp thời sẽ dẫn đến tử vong.

Tuy nhiên, về nguyên nhân của vụ án cũng có một phần lỗi của anh Cao Văn L và Trương Văn P khi đã dùng tay đánh nhiều cái vào đầu và mặt của bị cáo trước nên mới dẫn đến việc bị cáo dùng kéo đâm anh Luật.

Do đó, có đủ cơ sở để kết luận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Hoàng Đức A về tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự ở giai đoạn phạm tội chưa đạt là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được Hiến pháp và pháp luật hình sự bảo vệ; gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương; việc bị hại không chết là do được ngăn chặn và cứu chữa kịp thời; nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình tố tụng bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi và việc làm của mình; bị hại có một phần lỗi là nguyên nhân của vụ án; đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm

nhẹ hình phạt cho bị cáo; bản thân bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là người dân tộc thiểu số, thuộc diện hộ cận nghèo của địa phương; là lao động chính trong gia đình, trình độ học vấn và nhận thức pháp luật hạn chế; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được HĐXX áp dụng cho bị cáo khi lượng hình và xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên áp dụng khoản 1 Điều 54 và Điều 57 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Tại đơn yêu cầu bồi thường, bị hại Cao Văn L yêu cầu bồi thường tổng số tiền là 39.900.000 đồng, cụ thể: Tiền viện phí, thuốc men 2.000.000 đồng; tiền bồi dưỡng, ăn uống khi nằm viện 2.000.000 đồng; tiền công người chăm sóc 2.400.000 đồng; tiền đi lại 1.500.000 đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe sau ra viện và tái khám 5.000.000 đồng; tiền mất thu nhập 3 tháng từ ngày 26/09 đến ngày 26/12/2019 là 27.000.000 đồng; xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường 6.000.000 đồng, còn yêu cầu bồi thường tiếp 33.900.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị hại Cao Văn L vắng mặt, có đơn yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại là 33.900.000 đồng; bị cáo thống nhất tự nguyện bồi thường số tiền trên cho bị hại, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng và 01 cái áo màu xanh nghi có vết máu.

[6]. Về án phí: Bị cáo Hoàng Đức A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo luật định;

***Vì các lẽ trên;***

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Tuyên bố:** Bị cáo **Hoàng Đức A** phạm tội “Giết người”

1/ Căn cứ vào: khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Hoàng Đức A 06 (sáu) năm tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/9/2020.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Đức A phải tiếp tục bồi thường cho anh Cao Văn L số tiền là 33.900.000 đồng (*ba mươi ba triệu, chín trăm ngàn đồng*).

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, những người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Hoàng Đức A không thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.*

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**3/ Về xử lý vật chứng:** Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng và 01 cái áo màu xanh nghi có vết máu. (Hiện Cục thi hành án dân sự TP. Đà Nẵng đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/7/2020 giữa Công an thành phố Đà Nẵng và Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng).

**4/ Về án phí:** Bị cáo Hoàng Đức A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.695.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

**5/ Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay. Riêng người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Đà Nẵng;
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Phòng PC 47, PC48- CATPĐN;
- Cục THA TP Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp thành phố Đà Nẵng
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Minh Long**